

NGHỊ QUYẾT
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015.

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XI, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 29/11/2005;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Cao Su Sao Vàng ngày 17/4/2013.
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 24/4/2015 của Công ty Cổ phần Cao Su Sao Vàng.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015
CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU SAO VÀNG
QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Đại hội thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty.

Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu tán thành là 11.479.136 cổ phần, chiếm tỷ lệ 93,8 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.
- Số phiếu không tán thành là 759.315 cổ phần, chiếm tỷ lệ 6,2 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.
- Số phiếu không biểu quyết là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

2. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2014 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt.

Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu tán thành là 15.701.489 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.
- Số phiếu không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

- Số phiếu không biểu quyết là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

3. Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị đánh giá thực trạng công tác quản lý kinh doanh của Công ty năm 2014, kế hoạch năm 2015.

Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu tán thành là 15.701.489 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

- Số phiếu không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

- Số phiếu không biểu quyết là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

4. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015.

Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu tán thành là 15.701.489 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

- Số phiếu không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

- Số phiếu không biểu quyết là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

5. Thông qua Tờ trình về phân phối lợi nhuận và cổ tức năm 2014 và Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận, cổ tức năm 2015:

5.1 Tờ trình về phân phối lợi nhuận và cổ tức năm 2014 như sau:

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Vốn điều lệ của Công ty đến 31/12/2014.	182.249.940.000
2	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm trước	19.217.830.869
3	Lợi nhuận phát sinh năm 2014	88.156.537.595
3.1	Thuế TNDN phải nộp (22%)	19.394.438.271
3.2	Các khoản trừ vào lợi nhuận sau thuế	95.800.000
3.3	Lợi nhuận còn lại	68.666.299.324
3.4	Trích các quỹ: Trong đó	32.086.497.688
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi (8%)	5.493.303.945

	- Quỹ đầu tư, phát triển (30%) - Quỹ dự phòng tài chính (5%) - Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (3%) - Quỹ khen thưởng ban điều hành	20.599.889.797 3.433.314.966 2.059.988.980 500.000.000
4	Lợi nhuận còn lại để chia cổ tức cho các cổ đông	55.797.632.505
5	Chia cổ tức 10% vốn điều lệ bằng cổ phiếu	18.224.210.000
6	Chia cổ tức 15% vốn điều lệ bằng tiền mặt	27.336.324.000
7	Lợi nhuận còn lại chuyển năm sau là	10.237.098.505

- Thời điểm chia cổ tức: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị làm các thủ tục cần thiết với các cơ quan chức năng để tiến hành chia cổ tức cho các cổ đông theo quy định trong thời gian sớm nhất.
- Phương án xử lý số cổ phiếu lẻ phát sinh:
Số cổ phiếu phát hành trả cổ tức cho mỗi cổ đông sẽ được làm tròn xuống tới hàng đơn vị. Phần cổ phiếu lẻ phát sinh và số cổ phiếu không phân phối hết (nếu có) sẽ được Công ty mua lại làm cổ phiếu quỹ với giá bằng mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu và được thanh toán bằng tiền cho cổ đông.
- Đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung chứng khoán:
Toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung Tâm Lưu ký Chứng khoán và niêm yết bổ sung trên Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh sau khi kết thúc đợt phát hành.

5.2. Tờ trình về kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm 2015 với các chỉ tiêu chủ yếu sau:

- Giá trị SXCN theo giá cố định năm 1994 : 385 tỷ đồng
- Giá trị SXCN theo giá thực tế : 1.042 tỷ đồng
- Doanh thu : 1.020 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 89 tỷ đồng
- Cổ tức : 15% vốn điều lệ.

Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu tán thành là 15.701.489 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.
- Số phiếu không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.
- Số phiếu không biểu quyết là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

6. Thông qua Báo cáo về mức thu nhập, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2014 và Tờ trình trình về thu nhập, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2015:

6.1. Báo cáo về mức thu nhập, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2014 như sau:

a. Mức thu nhập và thù lao của Chủ tịch HĐQT:

- Thu nhập của Chủ tịch HĐQT chuyên trách 8 tháng đầu năm 2014 tính theo kết quả SXKD của Công ty, tổng số tiền thu nhập là: 360.000.000 đồng, bình quân thu nhập: 45.000.000 đồng/tháng.

- Thù lao của Chủ tịch HĐQT không chuyên trách 4 tháng cuối năm 2014 là: 20.800.000 đồng, bình quân 5.200.000 đồng/tháng.

b. Thù lao thành viên HĐQT, BKS, Thư ký Công ty

Đối tượng	Số người	Số tiền thù lao (đồng/tháng)	Số tháng hưởng thù lao	Thành tiền
Thành viên HĐQT	04	5.000.000	12	240.000.000
Trưởng BKS	01	5.000.000	12	60.000.000
Thành viên BKS	02	4.000.000	12	96.000.000
Thư ký Công ty	01	4.500.000	12	54.000.000
Cộng				450.000.000

6.2. Tờ trình về thu nhập, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2015 như sau:

Đối tượng	Số người	Số tiền thù lao (đồng/tháng)	Số tháng hưởng thù lao	Thành tiền
Chủ tịch HĐQT	01	5.000.000	12	60.000.000
Thành viên HĐQT	04	4.000.000	12	192.000.000
Trưởng BKS	01	4.000.000	12	48.000.000
Thành viên BKS	02	2.500.000	12	60.000.000
Thư ký Công ty	01	3.000.000	12	36.000.000
Cộng				396.000.000

Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu tán thành là 15.698.645 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100 % số cổ phần có quyền

biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

- Số phiếu không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

- Số phiếu không biểu quyết là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

7. Thông qua Tờ trình về việc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty năm 2015.

Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu tán thành là 15.698.645 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

- Số phiếu không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

- Số phiếu không biểu quyết là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

Điều 2: Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký. Hội đồng quản trị có trách nhiệm chỉ đạo, triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- UBCKNN, Sở GDCK HCM (b/c);
- TT LKCK (b/c);
- Các cổ đông;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Tổng GĐ, P.TGĐ;
- Đăng trang website Cty;
- Lưu HĐQT, VT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TOẠ**

Lê Văn Cường